TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 247/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 30 - 9 - 2025
V/v: Tranh chấp hôn nhân gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Bùi Minh Thư
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Hoài
Ông Nguyễn Văn Đức

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Lê Hồng Na – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên toà*:** Bà Dương Thị Thanh Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2025 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 203/2025/TLST- HNGĐ ngày 30 tháng 6 năm 2025 về việc "Tranh chấp hôn nhân và gia đình". Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 187/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 8 năm 2025, Quyết định tạm ngừng phiên tòa số: 161/2015/QĐST-DS ngày 09 tháng 09 năm 2025, Thông báo về việc mở lại phiên tòa số 204/2025/TB-TA ngày 23 tháng 9 năm 2025 và Thông báo về việc thay đổi thời gian xét xử số: 203/2025/TB-TA ngày 25 tháng 9 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Bùi Văn Ph , sinh năm 1992; Nơi đăng ký thường trú: Thôn V, xã Tr , huyện Đ , tỉnh Hà Tĩnh (nay là xã Đức Minh, tỉnh Hà Tĩnh). Hiện nay đang sống tại: 49-1, Xh, X Town, Y Country, T (Đ) (*Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt*).

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Ng , sinh năm 1991; Địa chỉ: Thôn V, xã Tr , huyện Đ , tỉnh Hà Tĩnh (nay là xã Đức Minh, tỉnh Hà Tĩnh) (*Vắng mặt và có đề nghị xét xử vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và các tài liệu có tại hồ sơ vụ án anh Bùi Văn Ph trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Văn Ph và chị Nguyễn Thị Ng đăng ký kết hôn vào ngày 17/01/2012 tại UBND xã Tr , huyện Đ , tỉnh Hà Tĩnh trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hoà thuận, hạnh Ph đến năm 2022 thì anh Ph đi sang Đài Loan lao động. Tuy nhiên thời gian này do khoảng cách địa lý xa xôi và công việc bận rộn nên vợ chồng ít nói chuyện, quan T lẫn nhau. Đến năm 2024 thì vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn và theo thời gian ngày càng gay gắt. Nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn do quan điểm sống không hoà hợp, giữa chị Ng và anh Ph không còn tình cảm và tiếng nói chung. Kể từ thời điểm đó đến nay vợ chồng đã ly thân và không còn quan T đến nhau. Nay anh Ph xác định tình trạng hôn nhân của vợ chồng quá trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh Bùi Văn Ph yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh Bùi Văn Ph được ly hôn chị Nguyễn Thị Ng .

- Về con chung và cấp dưỡng: Vợ chồng có 02 con chung gồm: Cháu thứ nhất là Bùi Hoàng H , sinh ngày 12/10/2012; cháu thứ hai là Bùi Hoàng D , sinh ngày 01/01/2018. Nay ly hôn anh Ph có nguyện vọng giao cháu Bùi Hoàng H cho anh Bùi Văn Ph trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi cháu đủ 18 tuổi và giao cháu Bùi Hoàng D cho mẹ là chị Nguyễn Thị Ng trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh Ph không yêu cầu chị Ng phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Ngoài ra do anh Ph đang ở nước ngoài nên anh Ph xin tạm thời giao cháu Bùi Hoàng H cho ông bà nội là ông Bùi Văn T , sinh năm 1966 và bà Trần Thị Ng , sinh năm 1970 chăm sóc nuôi dưỡng đến khi anh Ph về nước.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh Bùi Văn Ph không yêu cầu Toà án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án anh Ph đã được tiếp cận đầy đủ tài liệu do chị Ng giao nộp cũng như các văn bản tố tụng của Tòa án. Do đang ở Đài Loan và điều kiện công việc nên không về giải quyết vụ án được nên anh Ph xin được vắng mặt trong toàn bộ quá trình tố tụng và ủy quyền việc giao nhận tài liệu cho ông Nguyễn Viết Dũng, địa chỉ: Số 24 – 26 Phan Đình Phùng, phường Nam Hà, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh (nay là phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh).

Tại bản tự khai đề ngày 11/08/2025 chị Nguyễn Thị Ng trình bày:

Chị Ng nhất trí với anh Ph về thời gian và địa điểm đăng ký kết hôn. Do mâu thuẫn của vợ chồng đã trầm trọng không thể hàn gắn được nên chị Ng đồng ý ly hôn với anh Ph . Về con chung chị Ng nhất trí với anh Ph và có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Bùi Hoàng D đến khi đủ 18 tuổi và đồng ý giao cháu Bùi Hoàng H cho anh Ph nuôi dưỡng. Trong thời gian anh Ph chưa về nước chị Ng đồng ý giao cháu Bùi Văn H cho ông bà nội nuôi dưỡng đến khi anh Ph về nước. Chị Ng không yêu cầu anh Ph phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung chị Ng không yêu cầu Toà án giải quyết. Quá trình xét xử do phải đi làm công nhân nên chị Ng xin được vắng mặt trong toàn bộ các phiên họp, phiên tòa.

- Kết quả xác minh tại địa phương nơi anh Bùi Văn Ph từng sinh sống trước khi xuất cảnh thể hiện:

Anh Bùi Văn Ph và chị Nguyễn Thị Ng đã đăng ký kết hôn hợp pháp với nhau ngày 17/01/2012 tại UBND xã Tr , huyện Đ , tỉnh Hà Tĩnh (nay là xã Đức Minh, tỉnh Hà Tĩnh). Sau khi kết hôn anh Ph và chị Ng chung sống với nhau tại nhà bố mẹ chồng là ông Bùi Văn T và bà Trần Thị Ng tại thôn Vạn Ph , xã Tr (nay là xã Đức Minh, tỉnh Hà Tĩnh). Trong quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên cãi vã nhưng không nghiêm trọng, đến năm 2022 thì anh Ph sang Đài Loan lao động và vẫn thường xuyên liên lạc đến năm 2024 thì anh Ph và chị Ng phát sinh nhiều mâu thuẫn nguyên nhân cụ thể chính quyền không nắm bắt được. Do anh Ph ở nước ngoài không về nên chính quyền chưa từng hòa giải mâu thuẫn vợ chồng cũng như không nắm bắt được địa chỉ cụ thể của anh Ph ở nước ngoài.

Về con chung 02 con chung gồm: Cháu thứ nhất là Bùi Hoàng H , sinh ngày 12/10/2012; cháu thứ hai là Bùi Hoàng D , sinh ngày 01/01/2018. Do chị Ng đi làm công nhân sáng đi tối về nên hai cháu đều được ông bà nội là ông Bùi Văn T và bà Trần Thị Ng chăm sóc vào ban ngày và buổi tối chị Ng đi làm về thì chị Ng đón các con về chăm sóc.

Ngoài ra, chị Ng đã được tiếp cận đầy đủ các tài liệu do anh Ph giao nộp cũng như các thông báo làm việc và văn bản thủ tục tố tụng khác của Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh sau khi nhận xét việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Thư ký và các đương sự đã phân tích nội dung vụ việc, các vấn đề đương sự đã thỏa thuận thống nhất được với nhau đã đề nghị Tòa án áp dụng khoản 1 Điều 51, Điều 56, 57, 81, 82, 83, 123 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014, khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 37, Điều 39, khoản 4 Điều 147 Bộ Luật Tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội khóa XIV, cụ thể:

- Về tình cảm: Anh Bùi Văn Ph được ly hôn chị Nguyễn Thị Ng .

- Về con chung: Giao cháu Bùi Hoàng H , sinh ngày 12/10/2012 cho anh Bùi Văn Ph được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu H đến khi cháu H đủ 18 tuổi; Giao cháu Bùi Hoàng D , sinh ngày 01/01/2018 cho chị Nguyễn Thị Ng được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu D đến khi cháu D đủ 18 tuổi.

Anh Bùi Văn Ph , chị Nguyễn Thị Ng được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được phép cản trở.

- Về cấp dưỡng: Anh Bùi Văn Ph , chị Nguyễn Thị Ng không yêu cầu phải cấp dưỡng nuôi con nên miễn xét.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh Bùi Văn Ph và chị Nguyễn Thị Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.

- Về án phí: Anh Bùi Văn Ph phải chịu án phí giải quyết vụ án ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có tại hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có xác nhận của Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc (Đ) do anh Bùi Văn Ph gửi cho Tòa án thể hiện anh Bùi Văn Ph đang sinh sống và làm việc tại 49-1, Zh Road, X Town, Y Country, T (Đ). Tại Công văn số 1280/QLXNC-Đ1 ngày 17/9/2025 của Phòng quản lý Xuất nhập cảnh Công an tỉnh Hà Tĩnh thể hiện: Anh Bùi Văn Ph xuất cảnh ngày 21/9/2024, không thấy thông tin nhập cảnh về nước. Do đó, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 37 Bộ luật Tố tụng dân sự. Đồng thời, anh Ph và chị Ng đều có yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt. Vì vậy, căn cứ quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án xét xử vắng mặt anh Bùi Văn Ph và chị Nguyễn Thị Ng theo quy định pháp luật.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân:

Anh Bùi Văn Ph và chị Nguyễn Thị Ng đăng ký kết hôn vào ngày 17/01/2012 tại UBND xã Tr , huyện Đ , tỉnh Hà Tĩnh trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hoà thuận, hạnh Ph đến năm 2022 thì anh Ph đi sang Đài Loan lao động. Tuy nhiên thời gian này do khoảng cách địa lý xa xôi và công việc bận rộn nên vợ chồng ít nói chuyện, quan T lẫn nhau. Đến năm 2024 thì vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn và theo thời gian ngày càng gay gắt. Nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn do quan điểm sống không hoà hợp, giữa chị Ng và anh Ph không còn tình cảm và tiếng nói chung. Kể từ thời điểm đó đến nay vợ chồng đã ly thân và không còn quan T đến nhau. Nay anh Ph xác định tình trạng hôn nhân của vợ chồng quá trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh Bùi Văn Ph yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh Bùi Văn Ph được ly hôn chị Nguyễn Thị Ng . Chị Ng thừa nhận mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng và đồng ý ly hôn với anh Bùi Văn Ph .

Xét thấy mục đích hôn nhân là xây dựng cuộc sống gia đình hạnh Ph , tiến bộ, vợ chồng phải tôn trọng, quan T , chăm sóc lẫn nhau nhưng cuộc hôn nhân giữa anh Ph và chị Ng không còn đạt được mục đích đó, mâu thuẫn vợ chồng đã trở nên trầm trọng. Khi biết việc anh Ph khởi kiện yêu cầu ly hôn chị Ng đồng ý và không có biện pháp gì để khắc phục và hàn gắn tình cảm vợ chồng, hiện nay vợ chồng sống mỗi người một nơi không có khả năng đoàn tụ, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần căn cứ Điều 51, 56 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 để chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh Bùi Văn Ph .

[2.2] Về con chung:

Vợ chồng có 02 con chung gồm: Cháu thứ nhất là Bùi Hoàng H , sinh ngày 12/10/2012; cháu thứ hai là Bùi Hoàng D , sinh ngày 01/01/2018. Nay ly hôn anh Ph và chị Ng đều có nguyện vọng giao cháu Bùi Hoàng D cho anh Bùi Văn Ph trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi cháu đủ 18 tuổi và giao cháu Bùi Hoàng D cho chị Nguyễn Thị Ng trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến khi cháu đủ 18 tuổi. Chị Ng và anh Ph đều thống nhất do anh Ph đang ở nước ngoài nên trong thời gian chưa về nước tạm thời giao cháu Bùi Hoàng H cho ông bà nội là ông Bùi Văn T , sinh năm 1966 và bà Trần Thị Ng , sinh năm 1970 chăm sóc nuôi dưỡng cháu H đến khi anh Ph về nước. Vì vậy cần chấp nhận sự thỏa thuận của các bên đương sự giao cháu Bùi Hoàng H , sinh ngày 12/10/2012 cho anh Bùi Văn Ph được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng đến khi cháu H đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật; Giao cháu Bùi Hoàng D , sinh ngày 01/01/2018 cho chị Nguyễn Thị Ng được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng đến khi cháu D đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật là phù hợp với quy định của pháp luật, với nguyện vọng của con chung và nguyện vọng, điều kiện hoàn cảnh của mỗi bên đương sự. Anh Ph , chị Ng đều được quyền thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở. Trong thời gian anh Ph chưa về nước, tạm giao cháu Bùi Hoàng H cho ông bà nội là ông Bùi Văn T , sinh năm 1966 và bà Trần Thị Ng , sinh năm 1970 tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng.

[2.3] Về cấp dưỡng: Anh Ph và chị Ng đều không yêu cầu phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau nên Tòa án không xem xét.

[2.4] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[3] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83, 123 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 37; Điều 39, 227, 228, 271, 273, 464, 469, 479; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Bùi Văn Ph . Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Văn Ph được ly hôn với chị Nguyễn Thị Ng .

2. Về con chung và cấp dưỡng: Giao con chung là cháu Bùi Hoàng H , sinh ngày 12/10/2012 cho anh Bùi Văn Ph được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng đến khi 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật; Giao cháu Bùi Hoàng D , sinh ngày 01/01/2018 cho chị Nguyễn Thị Ng được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự

thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Anh Bùi Văn Ph , chị Nguyễn Thị Ng có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Anh Bùi Văn Ph , chị Nguyễn Thị Ng không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau do anh Bùi Văn Ph , chị Nguyễn Thị Ng không yêu cầu.

4. Về án phí: Buộc anh Bùi Văn Ph phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh Bùi Văn Ph đã nộp theo biên lai số 0000320 ngày 30/6/2025 của Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Hà Tĩnh.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Tòa Ph thẩm TANDTC tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- THSDS tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã Đức Minh
- Các đương sự;
- Lưu HSVA, TDS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Minh Thư